**ÔN TẬP CHƯƠNG 6**

Môn học: Công nghệ - Lớp: 7

Thời gian thực hiện: 01 tiết

**I. Mục tiêu:**  
**1. Kiến thức:**

- Trình bày tóm tắt được những kiến thức, kĩ năng đã học về nuôi thủy sản, ngành thủy sản ở Việt Nam, kỹ thuật nuôi thủy sản, bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản.

- vận dụng những kiến thức của chương 6 để giải quyết các câu hỏi, bài tập đặt ra xung quanh chủ đề nuôi thủy sản.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

***- Năng lực tự chủ và tự học:*** chủ động, tích cực trong học tập và cụộc sống, vận dụng linh hoạt những kiến thức kỹ năng đã học vào việc nuôi thủy sản tại gia đình và địa phương.

***- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*** biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề bài học và thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân, phối hopcwj totts với các thành viên trong nhóm.

**3. Phẩm chất:**

* Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:
* Yêu nước: tích cực, chủ động tham gia vào việc nuôi thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản và nuôi trồng thủy sản.
* Chăm chỉ: có ý thức về nhiệm vụ học tập, ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng của nghề nuôi thủy sản vào đời sống hang ngày.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. **Giáo viên:**

* Nghiên cứu kĩ trọng tâm chương 6
* Chuẩn bị hệ thống câu hỏi và bài tập ôn tập SHS, SGV.

1. **Học sinh:**

* Đọc trước bài ôn tập trong sách học sinh
* Ôn lại kiến thức đã học về thủy sản.

**III. Tiến trình dạy học**

1. **Hoạt động 1: Mở đầu:**

**a.Mục tiêu:** Kiểm tra lại kiến thức của học sinh trước khi vào nội dung bài ôn tập

**b.Nội dung:** Ôn lại bài cũ

**c.Sản phẩm:** Tìm được từ khóa “thủy sản”

**d.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV hướng dẫn học sinh làm việc theo cá nhân bằng cách chơi trò chơi :”mảnh ghép”  *(Lưu ý khi làm trò chơi, giáo viên chọn hình ảnh về môi trường thủy sản, thức ăn thủy sản vào các mảnh ghép tương ứng, mỗi mảnh ghép xuất hiện 1 từ khóa tương ứng)*  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Học sinh làm việc theo cá nhân nghiên cứu các mảnh ghép  - GV hướng dẫn học sinh chơi trò chơi một cách tự nhiên, sôi động, hào hứng  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Từng học sinh trả lời các mảnh ghép  - Học sinh khác nhận xét, bổ sung đáp án (nếu có)  - GV nhận xét và kết thúc trò chơi khi tìm được từ khóa  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Kết luận bằng từ khóa tìm được “thời trang”  - GV dẫn dắt vào bài Ôn tập |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Hệ thống hóa kiến thức, kĩ năng**

**a) Mục tiêu:** Hệ thống hóa kiến thức, kĩ năng chương 6

**b) Nội dung: Mối liên hệ giữa các khối kiến thức ở chương 6:**

- Vai trò của ngành thủy sản, một số loại thủy sản có giá trị kinh tế cao ở Việt Nam.

- Kĩ thuật nuôi thủy sản

- Bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản

**c)****Sản phẩm:**

- Sơ đồ khối hệ thống hóa kiến thức, kĩ năng ở chương 6.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - Gv yêu cầu HS nhắc lại các nội dung đã học ở chương 6.  - GV yêu cầu HS đánh giá vai trò của nuôi thủy sản trong nền kinh tế Việt nam.  - GV dẫn dắt HS nhắc lại kiến thức về quy trình kỹ thuật nuôi thủy sản, bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản.  - GV đặt câu hỏi dẫn dắt và hướng dẫn HS vẽ sơ đồ mối liên hệ giữa các khối kiến thức chương 6 hoặc dùng lược đồ tư duy.  -GV khai triển thêm các nhánh của sơ đồ để tái hiện kiến thức chi tiết ở chương 6.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV.  *- Giáo viên:* Theo dõi và bổ sung khi cần.  ***\*Báo cáo kết quả***  - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trình bày 1 nội dung, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước. GV liệt kê đáp án của HS trên bảng  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá:*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.* | *C:\Users\PC\Pictures\Screenshots\Screenshot (113).png* |

**Hoạt động 2.2: Câu hỏi ôn tập**

**a) Mục tiêu:**

Củng cố, khắc sâu kiến thức của chương 6.

**b) Nội dung:**

Câu hỏi ôn tập trong SHS và bài tập trong SBT.

**c)****Sản phẩm:**

Đáp án cho câu hỏi và bài tập.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV hướng dẫn lớp chia thành 4 nhóm , mỗi nhóm 1 nhóm trưởng, 1 thư kí, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân trong nhóm.  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm, trả lời các câu hỏi sau  *N1: -Việc xử lí ao nuôi thủy sản nhằm mục đích gì? Những hộ nuôi tôm, cá ở địa phương em hoặc khu vực lân cận thường xử lí ao, hồ nuôi theo cách nào?*  *- Em hãy đề xuất 1 biện pháp bảo vệ hệ sinh thái và nguồn lợi thủy sản có thể áp dụng tại địa phương em.*  *N2 : -Trình bày sự khác nhau giữa thức ăn tự nhiên và thức ăn nhân tạo.*  *- Em hãy nêu các biện pháp bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản.*  *N3: -Vì sao phải chia nhỏ thức ăn cho tôm, cá để cho ăn nhiều lần? Vì sao phải cho ăn đúng giờ, đúng số lượng, đúng chất lượng và đúng vị trí cho ăn?*  *- Cho biết các nguyên nhân ảnh hưởng đến môi trường và nguồn lợi thủy sản.*  *N4 : -Trong quá trình nuôi tôm cá, vì sao phải coi trọng công tác phòng và trị bệnh?*  *- Mô tả phương pháp thu hoạch tôm, cá mà em đã quan sát thấy trong thực tế.*  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ của mình theo nhóm  - GV quan sát, hướng dẫn học sinh thảo luận theo đúng yêu cầu  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Nhóm trưởng các nhóm thay mặt cả nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình  - Các nhóm còn lại nghe, đống góp ý kiến  - GV bổ sung, chỉnh sửa nếu có  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV đưa ra đáp án chính xác của câu hỏi ôn tập và bài tập | *-Việc xử lí ao nuôi thủy sàn nhằm tiêu diệt tác nhân gây bệnh. Những hộ nuôi tôm, cá thường xử lí ao, hồ: đắp ao nổi cần lót bạt ở đáy và thành ao, nếu đất nhiều phèn cần bón vôi ở đáy.*  *- Biện pháp dọn rác làm sạch môi trường nước.*  *-Thức ăn tự nhiên có sẵn trong tự nhiên. Thức ăn nhân tạo là thức ăn do con người tạo ra.*  *-Biện pháp bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản: xử lí và quản lí nguồn nước, sử dụng mặt nước nuôi thủy sản hợp lí, nghiêm cấm đánh bắt hủy diệt, ứng dụng tiến bộ khoa học, bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản, bảo tồn và phục hồi hệ sinh thái.*  *-Vì tránh lãng phí thức ăn và tránh ô nhiễm môi trường.**Giúp người nuôi dễ dàng quan sát hoạt động ăn, dọn thức ăn thừa, điều chỉnh lượng thức ăn, phát hiện kịp thời những thay đổi bất thường của thủy sản nuôi.*  *-Nguyên nhân: ô nhiễm môi trường và nguồn nước, các hoạt động đánh bắt mang tính hủy diệt, phá hoại rừng, biến đổi khí hậu.*  *-Vì mỗi khi trong ao động vật thuỷ sản bị bênh, không thể chữa từng con mà phải tính cả ao hay trọng lượng cả đàn để chữa bênh nên tính lượng thuốc khó chính xác, tôn kém nhiều.*  *-HS quan sát trong thực tế và mô tả.* |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Củng cố kiến thức

**b) Nội dung:** Thủy sản

**c)****Sản phẩm:**

- HS hoàn thành bài tập

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - Tạo hứng thú cho học sinh bằng trò chơi “ai nhanh nhất” hoặc “ai giỏi nhất”  - GV đưa ra quy tắc của trò chơi *(tùy thuộc vào trò chơi mà GV đưa ra quy tắc cho phù hợp)*  - Trò chơi được xây dựng dựa trên hệ thống câu hỏi  1.Trong nuôi thủy sản màu nước nào là tốt nhất?  A.Màu xanh rêu C. Màu xanh lục hoặc vàng lục  B.Màu vàng cam D. Màu nâu đen  2. Muốn khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản hợp lí, cần tiến hành thực hiện biệp pháp gì?  A. Cải tiến và nâng cao các biện pháp nuôi thủy sản  B. chọn nuôi thủy sản có tốc độ lớn nhanh  c.Tận dụng tối đa diện tích mặt nước nuôi thủy sản  3. Quy trình công nghệ nuôi tôm cá được tiến hành mấy bước?  A. 3 B. 4 C. 5 D. 6  4. Bột cá thuộc nhóm thức ăn nào?  A. Giàu Protein  B. Giàu khoáng  c. Giàu Glucid  D. Giàu chất béo.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Học sinh nghiên cứu câu hỏi và trả lời tùy vào trò chơi mà thầy cô đưa ra  - GV hướng dẫn học sinh học tập qua trò chơi tương ứng  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - Học sinh chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV nhận xét, hướng dẫn và đưa ra đáp án chính xác | ***Câu 1: C***  ***Câu 2: A***  ***Câu 3: B***  ***Câu 4: A*** |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

HS vận dụng kiến thức vào thực tế

**b) Nội dung:**

Lựa chọn môi trường và biện pháp bảo vệ hệ sinh thái và nguồn lợi thủy sản.

**c)****Sản phẩm:**

- HS sưu tầm các biện pháp.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - Yêu cầu mỗi nhóm HS tìm hiểu các biện pháp bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Các nhóm HS thực hiện theo nhóm làm ra sản phẩm.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  Sản phẩm của các nhóm  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm vào tiết sau. |  |

**PHỤ LỤC**

Hoạt động 1:

Thủy sản

 Môi trường nuôi thủy sản

Cho ăn

 Thu hoạch thủy sản